

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
NĂM 2021

I. Đặc điểm tình hình

Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội được thành lập theo quyết định số 800/QĐ-BLĐTBXH ngày 12/7/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội trên cơ sở nâng cấp từ Trường Trung cấp Y Hà Nội

Trường có địa chỉ đặt tại: Số 267 đường Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Năm 2021, Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội được phép tuyển sinh và đào tạo 03 ngành hệ cao đẳng chính quy: Dược, Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học theo văn bản số 65/2020/GCNDKHD-TCGDNN ngày 27/5/2020. Nhà trường được phép liên kết đào tạo hệ liên thông cao đẳng với Trường Cao đẳng Y tế Phú Thọ theo văn bản số 91/2020/GCNDKHD-TCGDNN ngày 28/7/2020.

II. Kết quả hoạt động giáo dục nghề nghiệp

1. Công tác tuyển sinh, đào tạo

1.1. Công tác tuyển truyền, tư vấn tuyển sinh

Năm 2021, công tác truyền thông, tư vấn chủ yếu của đơn vị là tuyển sinh trên hệ thống website, các trang tin điện tử và từ học sinh đã tốt nghiệp, đang học tại trường. Các hình thức tuyển và tư vấn trực tiếp không triển khai được do yếu tố dịch bệnh.

1.2. Kết quả tuyển sinh, đào tạo, tốt nghiệp và giải quyết việc làm

Trước khó khăn chung do dịch bệnh của xã hội, đơn vị đã tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh, đào tạo và tốt nghiệp đối với học sinh sinh viên các hệ cơ bản đảm bảo kế hoạch. Số liệu của thẻ được thống kê báo cáo tại Biểu mẫu 02-03.

1.3. Hoạt động liên kết đào tạo

Thực hiện hệ liên thông cao đẳng với Trường Cao đẳng Y tế Phú Thọ theo văn bản cho phép của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp. Số liệu được báo cáo cụ thể tại Biểu mẫu 02,03,09.

1.4. Đào tạo cho đối tượng thanh niên, người khuyết tật (Không có)

2. Công tác đào tạo gắn với doanh nghiệp

Thực hiện chủ trương đào tạo gắn liền nhu cầu xã hội, đào tạo có đầu ra cho người học. Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội đã thường xuyên phối hợp với các cơ sở y tế, bệnh viện, doanh nghiệp để nắm bắt nhu cầu sử dụng nhân lực, kịp thời cập nhật điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo, đặc biệt là kỹ năng



thực hành. Mặt khác, Trường duy trì hình thức đào tạo theo địa chỉ với một số doanh nghiệp trong nước với các ngành/nghề Dược, Kỹ thuật xét nghiệm; cung ứng nhân lực nghề điều dưỡng đi làm việc ở nước ngoài như Đức, Nhật Bản để đào tạo hệ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng.

3. Công tác phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp

Xuất phát từ đặc điểm chuyên môn của đội ngũ giáo viên, nhu cầu thực tiễn trong quản lý nhân sự nhóm ngành sức khỏe, nên đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý của Nhà trường được bố trí theo các hình thức linh hoạt. Cán bộ quản lý được bố trí làm việc theo hình thức kiêm nhiệm công tác giảng dạy, giúp cho công tác quản lý luôn gắn liền và xuyên suốt hoạt động đào tạo của đơn vị. Một bộ phận nhà giáo kiêm nhiệm công tác tại các phòng chức năng, bộ môn làm việc theo sự quản lý giờ hành chính. Bộ phận nhà giáo làm việc theo kế hoạch giảng dạy và công tác chuyên môn, không quản lý giờ hành chính.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý luôn được Nhà trường quan tâm. Một mặt, đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ giáo viên, cập nhật những thay đổi về chuyên môn nghề nghiệp, nhu cầu sử dụng nhân lực của xã hội, bố trí cử cán bộ giáo viên tham gia các lớp tập huấn, đào tạo do Bộ, ngành tổ chức; cử giáo viên đi các cơ sở y tế, các doanh nghiệp để tập huấn chuyên môn, nâng cao kỹ năng dạy nghề cho đội ngũ giáo viên. Mặt khác, giáo viên không chịu sự quản lý giờ hành chính có cơ hội tham gia công tác chuyên môn ở nhiều môi trường làm việc khác nhau, là hình thức tự đào tạo khá hiệu quả trong quá trình nâng cao trình độ và kỹ năng nhân sự của Nhà trường.

4. Phát triển chương trình, giáo trình

Năm 2021, Nhà trường đã tổ chức xây dựng mới chương trình, giáo trình các mã ngành cao đẳng chính quy Tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Hàn Quốc, tiếng Trung Quốc; Xây dựng mới chương trình, tài liệu các nghề sơ cấp: Kỹ thuật răng hàm mặt, Kỹ thuật phục hình răng; Xây dựng mới chương trình, tài liệu một số nghề đào tạo thường xuyên. Chi tiết được báo cáo tại Biểu mẫu 08 kèm theo.

5. Công tác đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường tổ chức thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp; Công văn số 453/TCGDNN-BĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, cao đẳng.

6. Hợp tác quốc tế trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường đã ký kết hợp đồng với một số doanh nghiệp, tổ chức để hợp tác đào tạo có cam kết đầu ra cho người học đối với nghề điều dưỡng. Tuy nhiên, năm 2020 và 2021 do vấn đề dịch bệnh nên kế hoạch đi khảo sát thực tế

ở nước ngoài, tổ chức truyền thông định hướng nghề cho người học chưa được triển khai trên quy mô rộng.

7. Thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh sinh viên

Nhà trường làm tốt công tác hướng dẫn quy trình, thủ tục hành chính để người học được hưởng các chế độ như hỗ trợ học phí đối với người học các ngành nghề độc hại; chính sách vay vốn ưu đãi cho học sinh sinh viên; giảm giá vé các phương tiện công cộng; thực hiện chế độ thi đua khen thưởng cho học sinh sinh viên của Nhà trường...

8. Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19

Nhà trường thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Bộ, ngành về công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học và khu vực lân cận. Năm 2021, không để xảy ra trường hợp mắc bệnh và lây bệnh trong đơn vị trường; tích cực bám sát, cập nhật thông tin và thực hiện quy định tiêm phòng các mũi 1,2, 3 cho đội ngũ cá bộ, giáo viên, người lao động và học sinh sinh viên theo quy định của thành phố Hà Nội và các địa phương khác.

Bên cạnh việc tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, Nhà trường kịp thời điều chỉnh kế hoạch đào tạo, áp dụng linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học để đảm bảo tiến độ đào tạo, đồng thời quan tâm chú trọng chất lượng đào tạo trong thời điểm giãn cách xã hội để phòng, chống dịch.

III. Đánh giá chung

1. Thuận lợi

Nhà trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của các cơ quan quản lý trong năm học và đặc biệt là những chỉ đạo mang tính chất thời điểm dịch bệnh.

Trong năm, do những khó khăn chung mà xã hội đang cùng gánh chịu bởi dịch bệnh đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý và nhà giáo không ngừng cố gắng tìm ra những biện pháp giải quyết khó khăn, không chỉ trước mắt mà còn là những phương pháp hiệu quả trong quản lý điều hành, cũng như đổi mới phương pháp giảng dạy tích cực, hiệu quả lâu dài.

2. Khó khăn

Những khó khăn khách quan đem lại đó là sự bùng phát dịch bệnh trên toàn xã hội và trên thế giới, yêu cầu giãn cách xã hội là trở ngại rất lớn đối với các hoạt động đào tạo tập trung nhiều vào kỹ năng thực hành; khó khăn cho khâu tiếp cận người học để thúc đẩy định hướng nghề cho học sinh; hạn chế việc tìm kiếm và kết nối với các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để đàm mạnh đào tạo có đầu ra cho người học ...

Công tác đào tạo lại đội ngũ nhà giáo luôn là yêu cầu lớn đặt ra với Nhà trường vì đặc điểm chuyên môn của giáo viên ngành sức khỏe, từ vấn đề đào tạo kỹ năng giảng dạy, đến cập nhật và nâng cao kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn...

Vấn đề giải quyết việc làm trong điều kiện khó khăn chung do dịch bệnh cũng đặt ra cho Nhà trường nhiều thách thức để vừa duy trì đội ngũ vừa đảm bảo cân đối thu chi trong đơn vị.

IV. Kế hoạch thực hiện năm 2022

1. Về chỉ tiêu, kế hoạch

Thực hiện đạt 100% chỉ tiêu tuyển sinh và đào tạo đã được đăng ký.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo trong nhà trường, đào tạo gắn liền với nhu cầu xã hội từ tuyển sinh, xây dựng chương trình đào tạo, đến chuẩn đầu ra và giải quyết việc làm cho người học sau tốt nghiệp.

Trọng tâm đẩy mạnh công tác truyền thông, tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông trung học, nhằm hướng đến mô hình đào tạo có cam kết đầu ra giữa Nhà trường, người học và đơn vị sử dụng lao động. Tổ chức các đợt định hướng nghề nghiệp cho học sinh sinh viên đầu khóa học; các hội thi kỹ năng nghề, hội giảng...

Chú trọng đầu tư trang thiết bị thực hành trong Nhà trường.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

Tăng cường kết nối và phối hợp với các trường phổ thông, đoàn thanh niên các địa phương để thực hiện công tác truyền thông, định hướng tư vấn nghề nghiệp cho học sinh, đẩy mạnh hoạt động tuyển sinh của nhà trường.

Tiếp tục đổi mới phương thức quản trị nhà trường; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và đào tạo.

Xây dựng hệ thống tuyển sinh, đào tạo đa dạng về ngành/nghề trong một thể thống nhất đáp ứng nhu cầu nhân lực của xã hội.

Tích cực tham gia các lớp đào tạo, tập huấn của Bộ ngành dành cho đội ngũ cán bộ và nhà giáo của các trường.

Chủ động, thường xuyên phối hợp với các tổ chức đơn vị sử dụng lao động để định hướng nghề cho học sinh sinh viên, tổ chức các hội thi tay nghề cho thầy và trò trong trường.

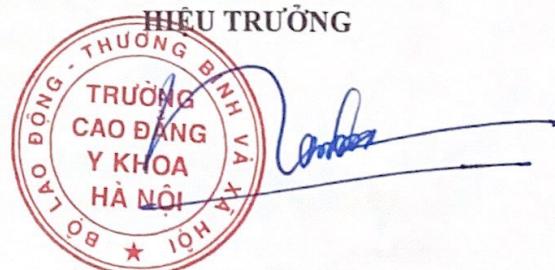
V. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị các cơ quan quản lý tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng tư vấn hướng nghiệp, tăng cường mở các hội trợ định hướng nghề, việc làm để thu hút người học và các doanh nghiệp tham gia, tạo cơ hội cho các cơ sở giáo dục đẩy mạnh công tác định hướng nghề, tuyển sinh, đào tạo và giải quyết việc làm trong thời gian tới.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như kính gửi:
- Lưu Đt, VT



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hồng Hải

**ĐĂNG KÝ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH
 TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG NĂM 2022**

STT	Ngành, nghề đào tạo	Chỉ tiêu đăng ký hoạt động GDNN		Tự xác định chỉ tiêu		Ghi chú
		Cao đẳng	Trung cấp	Tổng cộng	Trong đó	
					Cao đẳng	Trung cấp
1	Điều dưỡng	60	40	100	60	
2	Dược	60	30	90	60	
3	Kỹ thuật xét nghiệm y học	30	30	60	30	
4	Tiếng Anh	40		40	40	
5	Tiếng Nhật	40		40	40	
6	Tiếng Hàn Quốc	35		35	35	
7	Tiếng Trung Quốc	35		35	35	
8	Y sĩ		200	200		200
Tổng cộng		300	200	500	300	200

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022



BSCKII. Nguyễn Hồng Hải

NGƯỜI LẬP BIẾU

ThS. Tống Thị Sư

Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội

KẾT QUẢ TUYỂN SINH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH TUYỂN SINH NĂM 2022

(Kèm theo Công văn số 7046/SLĐTBTXH-DN ngày 16/12/2021 của Sở Lao động - TB&XH)

Biểu số 02

Đơn vị thi: Người
kế hoạch tuyển sinh
năm 2022

TT	Tên ngành/nghề đào tạo	Chia số HSSV có mặt đầu năm 2021		Kết quả tuyển sinh năm 2021		Số HSSV có mặt cuối năm 2021 (đến 31/12/2021)		Kết quả tuyển sinh năm 2021							
		Chia theo trình độ đào tạo		Chia theo trình độ đào tạo		Chia theo trình độ đào tạo		Chia theo trình độ đào tạo							
		Trong đó:	Tổng số	Dân tộc ít đảng người	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp	Dưới 3 tháng	Trong đó:						
1	Điều dưỡng	x	112	80	10	112	103	68	2	68	35	153	119	110	110
2	Được	x	76	63	5	76	102	65	27	75	27	178	128	80	80
3	Kỹ xét nghiệm	x	46	32	4	46	42	24	20	22	22	60	28	60	60
4	Tiếng Anh	x												40	40
5	Tiếng Nhật	x												35	35
6	Tiếng Trung Quốc	x												35	35
7	Tiếng Hàn Quốc	x													
8	Y sĩ	x	120	70	8	120	180	98		180		224	163	200	200
9	KT răng hàm mặt	x							20	6	5			35	35
10	KT phục hình răng	x												35	35
11	Chăm sóc NCT	x												60	60
12	Xoa bóp hàn huyết	x												60	60
13	CS da cơ bản	x												90	90
14	Trang điện CN	x												90	90
15	Phun xăm thẩm mỹ	x												90	90
16	VLT.I - PHCN	x												60	60
17	TV Dược liệu	x												60	60
18	Bảo chế VIIC	x												60	60

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)



HỘI TRƯỞNG
Nguyễn Hồng Hải

Nguyễn Thị Dung

Người lập

KẾT QUẢ HỌC SINH, SINH VIÊN TỐT NGHIỆP VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM NĂM 2021
(Kết theo Công văn số 7046/SLĐTBNH-DN ngày 16/12/2021 của Sở Lao động - TB&XV)

Đơn vị tính: Người

TT theo loại	Tên ngành/nghề đào tạo	Số HS/SV tốt nghiệp	Trình độ cao đẳng			Trình độ trung cấp			Trình độ sơ cấp			Dạy nghề dưới 3 tháng			Người học có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp			Mức lương trung bình (triệu đồng/tháng)			
			Trong đó:		Số SV nhập điều kiện thi, xét tốt nghiệp	Số HS nhập điều kiện thi, xét tốt nghiệp															
			Tổng số	Nữ	Dân tộc khác khỏi giới	Tổng số	Nữ	Dân tộc khác khỏi giới	Tổng số	Nữ	Dân tộc khác khỏi giới	Tổng số	Nữ	Dân tộc khác khỏi giới	Tổng số	Nữ	Dân tộc khác khỏi giới	Tổng số	Nữ		
1	Điều dưỡng	x	55	39	60	55	39	51	15	15	15	14	8	17	14	8	14	93	62	85	78
2	Được	x	15	15	17	15	15	15	15	15	15	14	8	17	14	8	14	20	17	17	16
3	KT Xét nghiệm YH	x	14	8	17	14	8	14	14	8	14	14	8	17	14	8	14	60	12	17	6
4	Y sĩ	x	85	62																	
5	PHCN - VLTL	x	17																		

Người lập

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022
 Thủ trưởng đơn vị



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hồng Hải

KẾT QUẢ TUYỂN SINH TỐT NGHIỆP VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CÓ HỘ KHẨU HÀ NỘI - NĂM 2021
 (Kèm theo Công văn số 7046/SLĐTBYH-DN ngày 16/12/2021 của Sở Lao động - TB&XH)

Đơn vị tính: Người

TT	Tên ngành/nghề đào tạo	Chia theo loại hình			Kết quả tuyển sinh HSSV có hộ khẩu Hà Nội năm 2021			Kết quả HSSV tốt nghiệp có hộ khẩu Hà Nội năm 2021			Người học có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp có hộ khẩu Hà Nội năm 2021			
		Chia theo trình độ đào tạo			Chia theo trình độ đào tạo			Chia theo trình độ đào tạo			Chia theo trình độ đào tạo			
		Công lập	TU	Có vốn đầu tư nước ngoài	Tổng	Cao đẳng	Trung cấp	Tốt nghiệp	Tốt nghiệp	Tổng	Cao đẳng	Tốt nghiệp	Tốt nghiệp	Sơ cấp
1	Điều dưỡng	x	x	27	21	6				31	31			
2	Được	x	x	18	18					12	12			
3	KT Xét nghiệm YH	x	x	4	2					8	8			
4	Y sĩ	x	x	60						62	62			
5	PHCN - VLTL	x								5	5			
														5

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)



Người lập

HỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hồng Hải

BÁO CÁO SỐ GIÁO VIÊN GIẢNG VIÊN GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2021
(Kèm theo Công văn số 7046/SLĐT BXH-DV ngày 16/12/2021 của Sở Lao động - TB&XH)

Đơn vị tính: người

Đơn vị hình	Trong đó	Chia theo cơ hội	Chia theo trình độ chuyên môn			Chia theo trình độ ngoại ngữ	Chia theo trình độ Tin học	Chia theo trình độ nghiệp vụ sur phạm	Chia theo trình độ kỹ năng nghề	Số nhà giáo tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn	Đạt danh hiệu																		
			Tổng số nhà trú giáo	Dân tộc ít người	Biên chiế năm trò lên)	Hợp dồng trên đại hoc	Cao đẳng/ cấp/T đô trung đẳng cấp nghề	Trun g Trình Thống tư khác																					
1	4	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31		
CĐ Y khoa Hà Nội	x	58	30	0		58	2	24	32			58		58		8	50	20				3					2		

Ghi chú:

1. Cột 6 = 9+10 = 11+12+13+14+15+16 = 17 + 18 = 19 + 20 = 21 + 22 + 23

2. Cột 9:

3. Cột 21:

4. Cột 22:

5. Cột 23:

6. Cột 24:

7. Cột 25:

8. Cột 26

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022

Người lập biểu

Phó trưởng đơn vị
 (Ký: Giống dấu, họ tên)

Nguyễn Thị Dung



Hiệu trưởng

Nguyễn Hồng Hải

BÁO CÁO SỐ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC NGHIỆP NĂM 2021
(Kèm theo Công văn số 7046/SLĐTBTXH-DN ngày 16/12/2021 của Sở Lao động - TB&XH)

Đơn vị tính: người

Loại hình, cấp quản lý		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ										Trong đó			
Công lập	Công lập	Có vốn đầu tư nước ngoài	Tổng số	Trên Đại học	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Trình độ khác	Nữ	Dân tộc ít người	Tham gia giảng dạy	đã qua bồi dưỡng nghiệp vụ	quản lý giáo dục nghề nghiệp, quản lý cơ sở GĐNN	quản lý giáo dục	Danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
CĐ Y khoa Hà Nội		x		14	8	6			7		10	2	1		

Ghi chú:

- Đánh dấu x vào cột 2, 3, 4, 5 theo loại hình đơn vị tương ứng
- Cột 6 = 7+8+9+10

Người lập biểu

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022
 Thủ trưởng đơn vị
 (ký đóng dấu, họ tên)



HIỆU TRƯỞNG
 Nguyễn Hồng Hải

Biểu số 08

Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội

BÁO CÁO KẾT QUẢ XÂY DỰNG, CHỈNH SỬA CHƯƠNG TRÌNH; GIÁO TRÌNH ĐÀO TẠO NĂM 2021

(Kèm theo Công văn số 7046/SLĐTBXH-DN ngày 16/12/2021 của Sở Lao động - TB&KH)

TT	Tên ngành/nghề	Chương trình đào tạo				Giáo trình đào tạo								
		Chia theo trình độ:		Tổng kinh phí thực hiện	Trong đó:	Chia theo trình độ:		Tổng kinh phí thực hiện	Trong đó:					
		Tổng số	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp	(nghìn)	Kinh phí khác	Tổng số	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp	(nghìn)		
I Xây dựng mới														
1	Ngôn ngữ Tiếng Anh	1	1			15,000	x	33				20,000	x	
2	Ngôn ngữ Tiếng Nhật	1	1			15,000	x	33				20,000	x	
3	Ngôn ngữ Tiếng Hàn Quốc	1	1			15,000	x	33				20,000	x	
4	Ngôn ngữ Tiếng Trung Quốc	1	1			15,000	x	34				20,000	x	
5	Kỹ thuật răng hàm mặt	1		1		5,000	x					10,000	x	
6	Kỹ thuật phục hình răng	1		1		5,000	x					10,000	x	
7	Chăm sóc da cơ bản	1		1		5,000	x					6	7,000	x
8	Trang điểm chuyên nghiệp	1		1		5,000	x					7	7,000	x
II Chính sửa														
1	Điều dưỡng người cao tuổi	1		1		1,500	x					5	5,000	x
2	Xoa bóp bấm huyệt	1		1		1,500	x					4	5,000	x

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



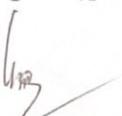
HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hồng Hải

QUY MÔ TUYỂN SINH THEO GCN ĐKHĐ GDNN ĐƯỢC CẤP HIỆN NAY
(Kèm theo Công văn số 7046 /SLĐTBXH-DN ngày 16/12/2021 của Sở Lao động - TB&XH)

TT	Tên ngành/nghề đào tạo	Quy mô tuyển sinh theo GCN đăng ký HDGDNN			
		Tổng số	Chia theo trình độ đào tạo		
			Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp
1	Điều dưỡng	110	110		
2	Dược	80	80		
3	Kỹ thuật xét nghiệm y học	60	60		
4	Tiếng Anh	40	40		
5	Tiếng Nhật	40	40		
6	Tiếng Trung Quốc	35	35		
7	Tiếng Hàn Quốc	35	35		
8	Y sĩ	200		200	
9	Kỹ thuật răng hàm mặt	35			35
10	Kỹ thuật phục hình răng	35			35
11	Chăm sóc người cao tuổi	60			60
12	Xoa bóp bấm huyệt	60			60
13	Chăm sóc da cơ bản	90			90
14	Trang điểm chuyên nghiệp	90			90
15	Phun xăm thẩm mỹ	90			90

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022

Người lập


 Nguyễn Hồng Hải

Thủ trưởng đơn vị



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hồng Hải